Phụ lục XXIV: Báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng
Appendix: XXIV: report on change of net asset value

(Ban hành kèm theo thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16 thán 11 năm 2020 của Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Cicurlar 98/2020/TT_BTC on November 16th, 2020 of Ministry of Finance

BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG
REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
To: State Securities Commision of Vietnam

1	**Tên Công ty quản lý quỹ:** Management Fund Company name:	**Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI** SSI Asset Management Company Limited
2	**Tên Ngân hàng giám sát:** Supervíory bank:	**Ngân Hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành** Bank for Investment and Development of Vietnam JSC - Ha Thanh Branch
3	**Tên Quỹ:** Fund name:	**Quỹ Đầu tư Kiến tạo tương lai SSI** **SSIEF**
5	**Kỳ báo cáo**	**03-06-26**
	(Reporting period)	Wednesday, 3 June, 2026
6	**Ngày lập báo cáo**	**04-06-26**
	(Reporting date)	Thursday, 4 June, 2026

I. Đối với quỹ định giá hằng ngày/ For fund with daily Valuation

Đơn vị tính: VND
Unit: VND

STT No.	CHỈ TIÊU Criteria	Kỳ báo cáo này This period 03-06-26	Kỳ báo cáo cáo trước Last period 02-06-26
1	**Giá trị tài sản ròng/ Net Asset Value (NAV)**		
1.1	*của quỹ/ per Fund*	91,765,393,237	91,706,931,419
1.2	*của một lô chứng chỉ quỹ ETF/ per lot of ETF Fund Certificate*		
1.3	*của một chứng chỉ quỹ/ per Fund Certificate*	9,702.56	9,699.64
2	**Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (không áp dụng đối với quỹ niêm yết)/ Foreign Investors' Ownership Ratio**		
2.1	*Số lượng chứng chỉ quỹ/ Number of Fund Certificates*	0.00	0.00
2.2	*Tổng giá trị/ Total value*	0.00	0.00
2.3	*Tỷ lệ sở hữu/ Ownership Ratio*	0.00%	0.00%

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát
Authorised Representative of Supervisory Bank

Đại diện được ủy quyền công bố thông tin của Công ty Quản lý Quỹ
Authorised Representative of Fund Management Company

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Hà Thành
Vũ Minh Hồng
Phó Giám đốc phòng GD&DV Chứng Khoán

Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI